

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN ĐIỂM HỌC PHẦN TIN HỌC CƠ SỞ 2
Học kỳ I Năm học 2025 - 2026

(Theo quyết định số /QĐ-ĐHNN ngày 16/01/2026)

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp/Khóa	Chứng chỉ		Điểm học phần	Ghi chú
					IC ³	MOS		
1	20010091	Nguyễn Thị Ánh Hồng	3/2/2002	22 Bằng kép		x	10	*
2	21010042	Lê Tùng Chi	20/11/2003	22 Bằng kép		x	10	
3	21010092	Đặng Minh Hiền	7/10/2003	22 Bằng kép		x	10	
4	21010149	Nguyễn Thuý Linh	3/9/2003	22 Bằng kép		x	10	
5	21040874	Nguyễn Thu Hương	6/11/2003	22E11.BPD		x	10	
6	23040554	Trần Ánh Nguyệt	9/9/2005	23E18.NNVH4		x	10	
7	23040732	Nguyễn Quỳnh Trâm	25/8/2005	23E4.BPD5		x	10	
8	24040655	Ngô Thị Tuyết Mai	24/2/2006	24E19.NN4		x	10	
9	24040782	Bùi Thu Phương	17/11/2006	24E23.NN4		x	10	
10	24040677	Nguyễn Phương Minh	19/12/2006	24E5.NN5		x	10	
11	24040522	Phạm Quốc Hưng	9/9/2006	24E8.NN5		x	10	
12	24042226	Bùi Mai Anh	20/5/2006	24VH2.NN		x	10	
13	24042235	Vũ Thị Ngọc Anh	20/5/2006	24VH2.NN		x	10	
14	24042264	Phạm Thanh Trà My	13/3/2006	24VH2.NN		x	10	
15	21040608	Đỗ Nguyễn Kiều Vân	6/4/2003	23G4.DL		x	10	
16	21040160	Vũ Hà Linh	18/12/2003	22K3.BPD		x	10	
17	21040177	Nguyễn Thị Thanh Mai	19/11/2003	22K3.BPD		x	10	
18	21040666	Trần Thu Hằng	21/5/2003	22K4.BPD		x	10	
19	21040159	Phạm Thị Quỳnh Trang	26/8/2003	22K5.BPD		x	10	
20	21041587	Phạm Thu Hải	10/11/2003	22K5.BPD		x	10	
21	21040133	Vũ Hương Thảo	5/6/2003	22K7.BPD		x	10	
22	21041083	Phan Phương Anh	19/11/2003	22R2.DL		x	10	
23	21040120	Trần Phương Anh	3/10/2003	22J1.SP		x	10	
24	21040757	Trần Trang Nhung	16/12/2003	22J1.SP		x	10	
25	21040292	Nguyễn Thu Huyền	3/10/2003	22J2.BPD		x	10	
26	21040351	Nguyễn Hoàng Hương Ly	28/11/2003	22J2.BPD		x	10	
27	21040409	Lê Phương Vân	22/2/2003	22J2.BPD		x	10	
28	21041495	Đỗ Ngọc Anh	28/10/2003	22J2.BPD		x	10	
29	21040289	Trương Khánh Nhung	10/8/2003	22J3.BPD		x	10	
30	21041443	Đoàn Thu Hương	7/4/2003	22J3.BPD		x	10	
31	21041527	Nguyễn Thị Nhật Minh	26/9/2003	22J3.BPD		x	10	
32	21041555	Đỗ Thị Mai Uyên	4/8/2003	22J3.BPD		x	10	
33	21041451	Hà Lê Vân Linh	30/6/2003	22J4.BPD		x	10	
34	21041477	Tạ Thu Phương	2/6/2003	22J4.BPD		x	10	
35	21041488	Lê Thu Trang	3/12/2003	22J4.BPD		x	10	
36	21041491	Nguyễn Thu Trang	31/10/2003	22J4.BPD		x	10	
37	21040609	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	12/8/2001	22J5.BPD		x	10	
38	21041523	Dương Thùy Linh	26/2/2003	22J5.BPD		x	10	
39	21040123	Nguyễn Ngọc Minh	17/7/2003	22J6.BPD		x	10	
40	21040213	Trần Quang Huy	28/8/2003	22J6.BPD		x	10	
41	21040297	Trần Ngọc Hà My	10/9/2003	22J6.BPD		x	10	
42	21040054	Hàn Thị Thùy Trang	12/10/2000	22J7.BPD		x	10	
43	21040286	Trần Đại Nghĩa	20/12/2003	22J7.BPD		x	10	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp/Khóa	Chứng chỉ		Điểm học phần	Ghi chú
					IC ³	MOS		
44	21040524	Nguyễn Anh Tuấn	12/8/2003	22J7.BPD		x	10	
45	21040535	Nguyễn Anh Tuấn	8/9/2003	22J7.BPD		x	10	
46	21040662	Phan Thanh Thảo	17/2/2003	22J7.BPD		x	10	
47	21041425	Bùi Thị Phương Anh	5/9/2003	22J7.BPD		x	10	
48	21041485	Vũ Thị Anh Thư	9/12/2003	22J8.QT-KD		x	10	
49	24041380	Bùi Thị Kim Mỹ	20/8/2005	24C10.NN		x	10	
50	24041362	Lê Thị Tuyết Lý	8/11/2006	24C6.NN		x	10	
51	24042294	Nguyễn Thị Hiền	7/4/2006	24C7.NN		x	10	

Danh sách có 51 sinh viên.